

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG CHÀ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST  
Ngày 09/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lò Văn Đình.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Khoàng Văn Hặc.

2. Bà Vừ Thị Sùng.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Phụng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Đ B.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Khả - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2021/QĐ-ST ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: L V S - Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1995.

Nơi sinh: Huyện Đ B, tỉnh Đ B.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C P, xã S M, huyện Đ B, tỉnh Đ B.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: L V K (Đã chết) và bà: Lò Thị Lả - Sinh năm: 1959.

Vợ: Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nhà nước nào xử lý vi phạm hành chính và chưa bị Tòa án xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/01/2021, tạm giam từ ngày 08/02/2021 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh L A P - Sinh ngày 20/4/2005 - Vắng mặt có lý do.

Anh L A M - Sinh năm: 1992 - Vắng mặt có lý do.

Người giám hộ cho anh L A P là ông Lầu Súa Sùng - Sinh năm: 1964 là bố đẻ của L A P - Vắng mặt có lý do.

Cùng Trú tại: Bản L T 1, xã H M, huyện M C, tỉnh Đ B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

L V S là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 14 giờ ngày 29/01/2021, L V S điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-842.15 đi từ bản Ta Pao, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo, tỉnh Đ B đến khu vực bản Pá Uôn, xã Mường Báng huyện Tủa Chùa để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bản Pá Uôn, S gặp thỏa thuận và mua được của một người phụ nữ không rõ lai lịch 02 gói Heroine, mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh được hơ lửa xoắn lại, với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine, S đã đi vào một bụi cây ven đường lấy 01 gói Heroine ra trích một ít sử dụng hết rồi cất giấu 02 gói Heroine còn lại vào trong túi áo khoác bên trái S đang mặc trên người, điều khiển xe máy đi về. Hồi 15 giờ 10 phút cùng ngày khi S đang điều khiển xe máy đi đến khu vực bản Hô Mức, xã Nậm Nèn, huyện M C bị tổ công tác Công an xã Nậm Nèn phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác bên trái S đang mặc 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,115 gam.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 30/01/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M C xác định gói chất bột nén màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của L V S gói thứ nhất có tổng khối lượng là 0,031 gam, gửi toàn bộ để giám định ký hiệu M1; gói thứ hai có tổng khối lượng là 0,084 gam, gửi toàn bộ để giám định ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số: 210/GĐ-PC09 ngày 05/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ B kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 thu giữ của L V S gửi giám định là ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của L V S là 0,115 gam.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSMC, ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Đ B đã truy tố L V S về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo S cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L V S từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,065 gam heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định là vật nhà nước cấm; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung (Viettel) màu đen, dạng bàn phím, đã qua sử dụng, không kiểm tra tính năng bên trong máy là vật không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy hãng HONDA, màu sơn xanh - đen, BKS: 27B1-842.15 là xe của anh L A M, anh L A P mượn để đi, sau đó bị cáo mượn chiếc xe máy đó với anh Phong đi để mua ma túy, nhưng anh L A P và L A M không biết bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện M C đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo khai, bị cáo mua ma túy của người phụ nữ không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Xét về hành vi phạm tội:** Tại phiên tòa ngày hôm nay trong phần xét hỏi bị cáo L V S khẳng định rằng do bản thân nghiện chât ma túy nên ngày 29/01/2021 bị cáo từ bản Ta Pao, xã Mường Mùn, huyện Tuần Giáo đi xe máy đến khu vực bản Pá Uôn, xã Mường Báng huyện Tủa Chùa để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi bị cáo gặp một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ, sau khi trao đổi bị cáo đã mua được của người phụ nữ này 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,115 gam với giá 100.000 đồng. Mục đích bị cáo mua ma túy về cất giấu để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được bị cáo vào bụi cây ven đường rồi lấy 01 gói trích ra một ít sử dụng hết rồi cất giấu 02 Heroine vào trong túi áo khoác đang mặc đi về đến khu vực bản Hô Múc, xã Nậm Nèn, huyện M C thì bị Tổ công tác Công an huyện M C yêu cầu dừng xe máy kiểm tra hành chính bắt quả tang thu giữ của bị cáo 02 gói Heroine. Như vậy lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với vật chứng bị thu giữ. Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và bị cáo khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát và việc đưa bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định rằng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chât ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chât ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chât ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"*

**[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy:** Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều

thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là một chất gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người cả về thể xác và tinh thần, là nguồn cơn, gốc rễ gây nên tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với cơ thể con người, cũng như chính sách của Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn huyện.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

**[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:**

Bị cáo L V S sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, không đi học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình, hiện bị cáo chưa xây dựng gia đình riêng. từ trước tới nay chưa có tiền án, tiền sự, nhưng trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân, đua đòi bạn bè lao vào con đường nghiện chất ma túy. Từ nghiện hút nên bị cáo bị mất phương hướng trong cuộc sống, bất chấp pháp luật cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những gây hại cho bản thân bị cáo mà còn làm khổ gia đình về cả kinh tế, tình cảm; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người nghiện chất ma túy, xét hành vi phạm tội của bị cáo là cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[4] Về hình phạt bổ sung:** Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Hơn nữa, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

**[5] Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,065 gam heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định là vật nhà nước cấm; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung (Viettel) màu đen, dạng bàn phím, đã qua sử dụng, không kiểm tra tính năng bên trong máy là vật không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy hãng HONDA, màu sơn xanh - đen, BKS: 27B1-842.15 là xe của anh L A M, anh L A P mượn để đi, sau đó bị cáo mượn chiếc xe máy đó với anh Phong đi để mua ma túy, nhưng anh L A P và L A M không biết bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện M C đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp anh L A M là phù hợp.

Bị cáo khai, bị cáo mua ma túy của người phụ nữ không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[6] Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

**[7]** Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện Kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo L V S phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo L V S 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 30/01/2021.

**2. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,065 gam heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung (Viettel) màu đen, dạng bàn phím, đã qua sử dụng, không kiểm tra tính năng bên trong máy.

Số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 15/4/2021.

**[6] Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 09/6/2021. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người giám hộ vắng mặt được quyền kháng cáo những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GDKT TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Đ B;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Người giám hộ;
- Sở tư pháp tỉnh Đ B;
- CA tỉnh Đ B;
- UBND xã Sam Mứn thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lò Văn Dinh**